

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 1

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 8h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
1	B15DCCN007	D ng Th Anh	24/09/97	D15CQCN07-B	10,0	9,0	8,0	6,0	6,9	
2	B15DCCN046	Nguy n Tu n Anh	11/11/97	D15CQCN02-B	10,0	8,0	9,0	9,0	9,0	
3	B15DCCN029	Ph m Ng c Anh	08/11/97	D15CQCN07-B	10,0	8,0	9,0	7,0	7,6	
4	B15DCCN023	Tr nh Hoàng Anh	25/07/97	D15CQCN01-B	10,0	8,0	9,0	6,0	6,9	
5	B15DCCN051	ng Vi t B c	01/06/97	D15CQCN07-B	10,0	9,0	9,0	6,0	7,0	
6	B15DCCN072	L ng V n Chính	29/07/97	D15CQCN06-B	9,0	7,0	9,0	7,0	7,4	
7	B15DCVT043	Tr n V n Ch ng	20/10/97	D15CQVT03-B	4,0	3,0	9,0	4,0	4,4	
8	B15DCCN079	Nguy n Tr n c C	30/06/97	D15CQCN02-B	5,0	6,0	6,0	5,0	5,2	
9	B15DCCN089	Lê Huy C ng	01/05/97	D15CQCN01-B	9,0	8,0	9,0	8,0	8,2	
10	B15DCCN088	Nguy n Qu c C ng	01/03/97	D15CQCN11-B	10,0	10,0	9,0	6,0	7,1	
11	B15DCCN093	B ch H ng i	25/10/97	D15CQCN05-B	9,0	5,0	8,0		2,2	V ng
12	B15DCCN107	Nguy n Ti n t	08/09/97	D15CQCN08-B	10,0	7,0	9,0	9,0	8,9	
13	B15DCDT031	Nguy n Ti n t	21/03/97	D15CQDT03-B	10,0	5,0	8,0	7,0	7,2	
14	B15DCCN105	Tr n Thành t	02/11/97	D15CQCN06-B	9,0	6,0	5,0	5,0	5,5	
15	B15DCCN111	V Ti n t	24/12/97	D15CQCN01-B	9,0	6,0	10,0	7,0	7,4	
16	B15DCCN118	Nguy n V n Di n	22/09/97	D15CQCN08-B	8,0	9,0	9,0	7,0	7,5	
17	B15DCVT068	Nguy n V n nh	09/09/97	D15CQVT04-B	4,0	5,0	10,0	7,0	6,8	
18	B15DCVT082	Ph m Tu n c	29/06/97	D15CQVT02-B	4,0	7,0			1,1	Không KDT
19	B15DCCN144	Nguy n Huy D ng	17/10/96	D15CQCN01-B	9,0	6,0	2,0	8,0	7,3	
20	B15DCDT047	Thân V n D ng	09/11/97	D15CQDT03-B	7,0	6,0	7,0	6,0	6,2	
21	B15DCCN153	V V n D ng	22/07/97	D15CQCN10-B	10,0	6,0	9,0	5,0	6,0	
22	B15DCVT104	Nguy n Th D ng	12/07/97	D15CQVT08-B	10,0	7,0	6,0	5,0	5,8	
23	B15DCCN171	Tr n Th Giang	14/04/97	D15CQCN06-B	10,0	5,0	10,0	7,0	7,4	
24	B15DCVT116	Nguy n nh Giáp	04/09/97	D15CQVT04-B	10,0	9,0	9,0	9,0	9,1	
25	B15DCCN183	ng Minh H i	15/08/97	D15CQCN07-B	3,0	7,0	9,0	4,0	4,7	
26	B15DCCN185	Nguy n Ng c H i	16/08/97	D15CQCN09-B	10,0	10,0	7,0	9,0	9,0	
27	B15DCCN208	Ngô Hoàng Hi p	11/06/97	D15CQCN10-B	9,0	6,0	9,0	8,0	8,0	
28	B15DCAT080	Ph m Minh Hoàng	06/12/97	D15CQAT04-B	3,0	4,0	0,0		0,7	Không KDT
29	B15DCCN244	Nguy n Th H ng	05/10/97	D15CQCN02-B	10,0	10,0	9,0	9,5	9,6	
30	B15DCCN253	Hoàng nh Hùng	08/07/97	D15CQCN11-B	9,0	6,0	8,0	3,0	4,4	
31	B15DCAT087	Phùng V n Hùng	10/01/96	D15CQAT03-B	1,0	0,0	0,0		0,1	Không KDT
32	B15DCCN272	ng Qu c Huy	22/10/97	D15CQCN08-B	9,0	6,0	10,0	4,0	5,3	
33	B15DCDT098	Lê H u Huy	20/12/95	D15CQDT02-B	9,0	4,0	9,0	6,0	6,4	
34	B15DCCN276	Tr n nh Huy	01/03/97	D15CQCN01-B	5,0	4,0	9,0	5,0	5,3	
35	B15DCCN669	Souliya Inthachack	24/11/95	D15CQCN01-B	8,0	5,0	6,0	4,0	4,7	
36	B13DCVT092	Phounmahaxay Khamlae	02/09/90	D13CQVT02-B	8,0	4,0	6,0		1,8	V ng
37	B15DCCN286	B ch Ng c Khánh	26/09/97	D15CQCN11-B	7,0	10,0	9,0	7,0	7,5	
38	B15DCAT100	Nguy n V n Khánh	08/02/97	D15CQAT04-B	4,0	4,0	8,0	3,0	3,7	

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
39	B15DCVT209	V Qu c Khánh	03/09/97	D15CQVT01-B	8,0	5,0	9,0	5,0	5,7	
40	B15DCCN300	Hoàng Tùng Lâm	04/08/97	D15CQCN03-B	6,0	5,0	7,0	6,0	6,0	
41	B15DCCN310	Ngô Th Thúy Linh	30/01/97	D15CQCN02-B	10,0	9,0	10,0	5,0	6,4	
42	B15DCCN326	Lê Thành Luân	16/10/96	D15CQCN07-B	7,0	7,0	9,0	5,0	5,8	
43	B15DCCN332	ào nh Luy n	04/07/97	D15CQCN02-B	8,0	7,0	5,0	3,0	4,1	
44	B15DCVT243	ào c M nh	22/09/97	D15CQVT03-B	6,0	3,0	7,0	3,0	3,7	
45	B15DCCN343	Hà H ng M nh	08/03/97	D15CQCN02-B	9,0	6,0	9,0	7,0	7,3	
46	B15DCCN359	Nguy n Quang Minh	11/02/97	D15CQCN07-B	3,0	4,0	9,0	4,0	4,4	
47	B15DCDT130	Nguy n V n Minh	23/04/96	D15CQDT02-B	9,0	6,0	9,0	5,0	5,9	
48	B15DCCN365	Tr n Ng c M	24/06/97	D15CQCN02-B	9,0	3,0	7,0	5,0	5,4	
49	B15DCVT278	Hoàng Ph ng Nam	10/09/96	D15CQVT06-B	9,0	5,0	7,0	5,0	5,6	
50	B15DCCN368	Nguy n V n Nam	15/03/97	D15CQCN05-B	10,0	8,0	9,0	8,0	8,3	
51	B15DCCN392	Nguy n c Minh Ng c	09/04/97	D15CQCN07-B	10,0	9,0	9,0	7,0	7,7	
52	B15DCCN405	Tr n V n N c	08/03/97	D15CQCN09-B	9,0	7,0	9,0	7,0	7,4	
53	B15DCDT154	inh Quang Ph ng	03/06/97	D15CQDT02-B	10,0	7,0	9,0	6,0	6,8	
54	B15DCCN420	Chu Qu Ph ng	05/09/97	D15CQCN02-B	10,0	7,0	9,0	8,0	8,2	
55	B15DCCN426	Ph m H ng Quân	05/06/96	D15CQCN08-B	4,0	6,0	9,0	4,0	4,7	
56	B15DCVT311	Tr n Ti n Quân	21/01/97	D15CQVT07-B	10,0	4,0	9,0	4,0	5,1	
57	B15DCDT162	Nguy n Vinh Quang	04/05/97	D15CQDT02-B	1,0	6,0	0,0		0,7	Không KDT
58	B15DCCN435	Ph m V n Quang	09/02/97	D15CQCN06-B	7,0	8,0	9,0	5,0	5,9	
59	B15DCVT323	Ph m V n Quang	29/09/97	D15CQVT03-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
60	B15DCCN437	Tr n Ng c Quang	13/12/97	D15CQCN08-B	7,0	9,0	10,0	9,0	8,9	
61	B15DCCN452	Th Thúy Qu nh	06/12/97	D15CQCN01-B	10,0	6,0	6,0	4,0	5,0	
62	B15DCCN451	Nguy n Th Nh Qu nh	29/01/97	D15CQCN11-B	10,0	6,0	10,0	7,0	7,5	
63	B15DCCN467	Tr n Lam S n	19/08/97	D15CQCN05-B	7,0	6,0	9,0	5,0	5,7	
64	B15DCCN473	Nguy n inh S u	11/02/97	D15CQCN11-B	10,0	3,0	9,0	6,0	6,4	
65	B15DCCN480	Nguy n Ng c Tâm	07/09/97	D15CQCN07-B	10,0	9,0	10,0	9,0	9,2	
66	B15DCCN503	L ng V n Thanh	07/01/97	D15CQCN08-B	10,0	8,0	8,0	9,0	8,9	
67	B15DCCN506	Phan c Thanh	22/05/97	D15CQCN11-B	10,0	9,0	10,0	10,0	9,9	
68	B15DCCN511	Nguy n Công Thành	12/03/97	D15CQCN05-B	4,0	6,0	9,0	9,0	8,2	
69	B15DCCN519	Nguy n Tu n Thành	16/10/97	D15CQCN02-B	9,0	6,0	9,0	9,0	8,7	
70	B15DCCN513	T ng Nguyên Thành	20/02/97	D15CQCN07-B	6,0	6,0	9,0	4,0	4,9	
71	B15DCCN539	Nguy n Th Thoa	21/07/97	D15CQCN11-B	10,0	8,0	10,0	8,0	8,4	
72	B12CCVT053	Cao nh Th c	17/04/94	C12CQVT01-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
73	B15DCAT168	Nguy n V n Tr i	04/12/97	D15CQAT04-B	10,0	4,0	8,0	2,0	3,6	
74	B15DCCN600	Tr nh V n Tuân	15/11/97	D15CQCN06-B	8,0	7,0	9,0	7,0	7,3	
75	B15DCCN606	Bùi Anh Tu n	21/11/97	D15CQCN01-B	10,0	7,0	10,0	8,0	8,3	
76	B15DCCN604	L ng Vi t Tu n	31/12/97	D15CQCN10-B	7,0	6,0	10,0	6,0	6,5	
77	B15DCCN610	Ph m Anh Tu n	11/09/97	D15CQCN05-B	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT
78	B15DCCN611	Tr n V n Tu n	26/06/97	D15CQCN06-B	9,0	6,0	8,0	4,0	5,1	

H c ph n: Gi i tích 2

Nhóm: 1

S t n ch :

Ngày thi: 25.06.2016

Gi thi: 8h

S TT	M SV	H và tên	Ngày sinh	L p	–	–	–	i m THI	i m KTHP	Ghi chú
Tr ng s :					10	10	10	70		
79	B15DCAT193	Ph m Ng c T ng	03/06/97	D15CQAT01-B	9,0	3,0	8,0	7,0	6,9	
80	B15DCCN644	Nguy n Minh Vi t	07/05/97	D15CQCN06-B	9,0	9,0	9,0	8,0	8,3	
81	B15DCCN665	Vongxay Volavongsa	09/07/96	D15CQCN01-B	4,0	6,0	4,0	3,0	3,5	
82	B15DCCN661	Ph m Quân V ng	14/01/97	D15CQCN01-B	10,0	4,0	7,0	3,0	4,2	
83	B15DCVT467	Bùi Hoàng V ng	03/02/97	D15CQVT03-B	3,0	5,0	0,0		0,8	Không KDT
84	B112104160	Tri u Huy D ng	23/01/1993	D11CN3	0,0	0,0	0,0		0,0	Không KDT

Ghi chú:

- S SV theo DS: 84 SV
 - S SV thi t: 70 SV
 - S SV thi không t: 14 SV
 - S SV thi l i: 0 SV

- S SV d thi: 74 SV
 - S SV v ng thi: 2 SV
 - S SV v ng thi có phép: 0 SV

CÁN B KH P PHÁCH

S 1

S 2

Hà N i, ngày 18 tháng 7 n m 2016

TR NG TRUNG TÂM

Nguy n C nh Châu

Ngô H ng Quân

Nguy n Xuân Tr ng